

Bản án số: 122/2020/HS-PT
Ngày 31/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Trọng Danh**

Các Thẩm phán: Ông **Phan Vĩnh Chuyên**
Bà **Nguyễn Thị Cảnh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hồng Diễm** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Hữu Đãi Em** - Kiểm sát viên.

Ngày 31/8/2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 96/2020/TLPT-HS ngày 28/7/2020 đối với bị cáo Thi Hoài D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2020/HS-ST ngày 27/6/2020 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo: **Thi Hoài D**, sinh ngày 14/3/1991 tại Quảng Nam; Nơi cư trú: Thôn x, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thi Văn A (s) và bà Trần Thị H (s); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2011, bị Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam tuyên phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Bị cáo bị bắt ngày 28/4/2020. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có ma túy sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân nên vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 28/4/2020, Thi Hoài D đi đến Khu Công nghiệp Đ rồi tìm gặp người đàn

ông tên L (không xác định được nhân thân, lai lịch) hỏi mua 3.500.000đ ma túy. Sau khi mua ma túy xong, D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SH150 mang BKS 92H1 – 504.xx (xe này của chị Thi Thị Thu P) ra Đà Nẵng để dự sinh nhật. Đến 18 giờ cùng ngày, khi đang điều khiển xe đến đoạn đường trước số nhà 9xx đường N, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng thì bị phát hiện bắt quả tang D đang cất giấu trong ví cầm tay bằng da gồm: 01 gói ni lông diện tích (6x12)cm; 01 gói nilông diện (6x11)cm bên trong đều có chứa chất bột màu trắng; 01 ống hút nhựa dài 04xcm; 01 ống hút nhựa dài 03cm bên trong đều có chứa chất bột màu trắng, D khai nhận đó là ma túy loại Heroin, D mua về để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện.

Tại Kết luận giám định số 140 – MT ngày 07/5/2020 của Phòng KTHS Công an thành phố Đà Nẵng xác định: Mẫu bột trong 02 gói nilong và 02 ống nhựa niêm phong ký hiệu D là ma túy loại Heroin, có khối lượng là 0,964 gam.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 61/2020/HS-ST ngày 27/6/2020 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS

Xử phạt bị cáo Thi Hoài D 02 (Hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 28/4/2020.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 10/7/2020, bị cáo Thi Hoài D có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử nặng, xin xét xử theo trình tự phúc thẩm để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Thi Hoài D giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo và xin HĐXX xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Thi Hoài D theo đúng thủ tục và trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ.

Về nội dung: Xét về nội dung đơn kháng cáo của bị cáo thì thấy: Bản án hình sự sơ thẩm số: 61/2020/HS-ST ngày 27/6/2020 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo 02 năm tù là phù hợp, không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cũng không có tình tiết giảm

nhẹ gì mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Thi Hoài D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 28/4/2020, tại trước số nhà 9xx đường N, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng, Thi Hoài D bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang đang cất giấu 0,964 gam ma túy, loại Heroine nhằm mục đích sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân. Nguồn gốc số ma túy này do D mua của người đàn ông tên L (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 3.500.000đ vào lúc 14 giờ 30 phút cùng ngày tại Khu công nghiệp Đ, tỉnh Quảng Nam.

Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số: 61/2020/HS-ST ngày 27/6/2020 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Xét nội dung đơn kháng cáo của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an xã hội tại địa phương. Hơn nữa, bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội. Do đó đối với bị cáo phải xử lý nghiêm khắc, cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định pháp luật, xử phạt bị cáo với mức hình phạt 02 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Do đó, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm là phù hợp.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Căn cứ vào:** Điểm a Khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo bị cáo Thi Hoài D, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt bị cáo Thi Hoài D 02 (Hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt, ngày 28/4/2020.

2. **Về án phí:** Buộc bị cáo Thi Hoài D phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CA Tp Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- VKSND quận Sơn Trà;
- CQCSĐT Công an quận Sơn Trà;
- Tòa án nhân dân quận Sơn Trà;
- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Trọng Danh

